TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 420/2019/QĐST-HNGĐ	*Cái Bè, ngày 01 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 633/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị Thu N,** sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Ấp 02, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Trường K,** sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Ấp M, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 9 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Phạm Thị Thu N,** sinh năm: 1985. Địa chỉ: Ấp 02, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An và Anh **Nguyễn Trường K,** sinh năm: 1983. Địa chỉ: Ấp M, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Thu N và anh Nguyễn Trường K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Phạm Thành N1, sinh ngày

04/5/2015 cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung tên Nguyễn Phạm Thành T1, sinh ngày 15/9/2017 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng.

Về vấn đề cấp dưỡng: Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Đều không có.

- Về án phí: Chị N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002348 ngày 06/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Cái Bè;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

PHẠM VĂN NHỊN